



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 15

Ngày 15 tháng 3 năm 2014

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

18-02-2014 - Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6. 3

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

23-01-2014 - Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận, chương trình công tác của Ủy ban nhân dân quận năm 2014. 14

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

12-02-2014 - Quyết định số 615/QĐ-UBND về ban hành Quy định Giải thưởng Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh. 42

- 19-02-2014 - Quyết định số 747/QĐ-UBND về việc công bố bãi bỏ thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh. 52
- 20-02-2014 - Quyết định số 760/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2014 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ. 55
- 21-02-2014 - Công văn số 780/UBND-THKH về điều chỉnh, bổ sung Quyết định phân công công tác các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2011 - 2016. 62

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2014/QĐ-UBND

Quận 6, ngày 18 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị quận - huyện;

Căn cứ Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 6 về việc thành lập Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6;

Xét ý kiến thẩm định của Phòng Tư pháp quận 6 (tại Công văn số 07/TP ngày 15 tháng 01 năm 2014) và đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ quận 6 (tại Tờ trình số 76/TTr-NV ngày 07 tháng 02 năm 2014),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6, Trưởng phòng Nội vụ quận 6, Trưởng phòng Tư pháp quận 6, Trưởng phòng Quản lý đô thị quận 6, Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân quận 6)*

Chương I

VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6 do Ủy ban nhân dân quận 6 thành lập nhằm giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, tổ chức thi hành các quyết định hành chính và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao.

2. Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6 trực thuộc Phòng Quản lý đô thị quận 6; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Trưởng phòng Quản lý đô thị quận, đồng thời chịu sự hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở - ngành liên quan.

3. Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6 sử dụng con dấu và tài khoản của Phòng Quản lý đô thị quận 6 để hoạt động, được trang bị phương tiện làm việc cần thiết theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý trật tự đô thị và kiểm tra việc chấp hành pháp luật trên các lĩnh vực quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn, tham mưu Trưởng phòng Quản lý đô thị trình Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân quận phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Tham mưu trình Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân quận kế hoạch tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính và yêu cầu tổ chức, cá nhân đình chỉ ngay các hành vi vi phạm trong các lĩnh vực:

- a) Về trật tự lòng lề đường, nơi công cộng trên địa bàn quận;
- b) Về vệ sinh môi trường trên địa bàn quận.

3. Tham mưu, đề xuất về các hình thức xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật và Quy chế này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét quyết định; theo dõi việc thực hiện các quyết định hành chính đã ban hành, đôn đốc thực hiện các quyết định đã có hiệu lực thi hành; đề xuất biện pháp cưỡng chế và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận không tự giác chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

4. Các quyết định hành chính, gồm: Quyết định hành chính có nội dung về giải quyết các vấn đề liên quan đến nhà, đất của cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật; quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận; quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của Ủy ban nhân dân quận, thành phố hoặc quyết định giải quyết khiếu nại của các cơ quan hành chính ở trung ương có hiệu lực thi hành tại địa bàn quận; các quyết định hành chính khác theo quy định của pháp luật.

5. Tuân tra, phát hiện và thông báo kịp thời đến Đội Thanh tra địa bàn quận 6 thuộc Sở Xây dựng (sau đây gọi tắt là Đội Thanh tra địa bàn quận 6), Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tình hình xây dựng trên địa bàn phường.

6. Tham mưu, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giải quyết khiếu nại, tố cáo trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Đội.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quy định cụ thể bằng văn bản.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6 có Đội trưởng, không quá 2 Đội phó và các thành viên.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Đội trưởng, Đội phó do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị quận do Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị quận 6 kiêm nhiệm (trong số lượng cấp phó phòng theo quy định) chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Quản lý đô thị và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị.

4. Đội phó Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6 thực hiện nhiệm vụ do Đội trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và pháp luật về lĩnh vực được phân công.

5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội trưởng:

a) Tham mưu Trưởng phòng Quản lý đô thị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành và tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực được phân công;

b) Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành quận có liên quan, Ủy ban nhân dân các phường tổ chức triển khai, thực hiện cưỡng chế thi hành các quyết định hành chính đã có hiệu lực thi hành;

c) Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Đội đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội; kịp thời phối hợp với Đội Thanh tra địa bàn quận 6, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường trong thực thi nhiệm vụ; tham mưu, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận những vấn đề phức tạp, phát sinh khi thi hành quyết định;

d) Tham mưu (hoặc ký) các văn bản liên quan chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đội theo quy định;

đ) Tham mưu, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xử lý cán bộ, công chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm pháp luật, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội phó:

Đội phó có nhiệm vụ giúp Đội trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Quy chế này và thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Đội trưởng.

7. Nhiệm vụ của các thành viên:

a) Chấp hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội, sự phân công của Đội trưởng, Đội phó phụ trách;

b) Kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định trong lĩnh vực phụ trách (công chức đang thi hành công vụ) chuyển Đội trưởng xử lý theo quy định và tham gia tổ chức thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6 thuộc chỉ tiêu biên chế hành chính của quận, được bố trí theo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

2. Trên cơ sở đề xuất của Đội Quản lý trật tự đô thị quận, Phòng Nội vụ quận tham mưu Ủy ban nhân dân quận quyết định số lượng công tác viên phù hợp điều kiện đặc thù từng phường của quận và thực hiện hợp đồng lao động khoán việc trên cơ sở nguồn kinh phí quy định tại Điều 8 Quy chế này.

3. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân quận quyết định thành lập Tổ Quản lý trật tự đô thị phường trực thuộc Đội Quản lý trật tự đô thị quận. Biên chế, nhân sự Tổ Quản lý trật tự đô thị phường được giao về Ủy ban nhân dân phường, do Ủy ban nhân dân phường quản lý, chi trả lương, bảo hiểm xã hội, y tế và các khoản thu nhập khác theo quy định.

4. Việc bố trí, sử dụng và quản lý công chức phải căn cứ vào chức danh chuyên môn và tiêu chuẩn ngạch công chức theo quy định của pháp luật. Ngoài số lượng biên chế được giao, Trưởng phòng Quản lý đô thị quận được ký hợp đồng lao động đối với người lao động làm việc tại Đội Quản lý trật tự đô thị quận theo đề xuất của Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị quận (sau khi có ý kiến của Phòng Nội vụ quận 6); riêng, đối với người lao động làm việc tại Tổ Quản lý trật tự đô thị phường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ký hợp đồng lao động (sau khi có ý kiến của Phòng Nội vụ quận 6 và Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6) và thực hiện quản lý lao động theo quy định của pháp luật.

Chương IV

CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, TIỀN LƯƠNG, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 5. Chế độ chính sách, tiền lương

1. Đối với công chức, hợp đồng tạm tuyển hiện đang hưởng lương ngạch, bậc công chức hành chính tiếp tục hưởng theo quy định.

2. Đối với công tác viên: Thực hiện hợp đồng lao động khoán việc theo quy định của Bộ luật Lao động, mức lương khoán theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 6. Chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo

Mức phụ cấp chức vụ như sau:

- Đội trưởng hưởng hệ số: 0,25
- Đội phó hưởng hệ số: 0,20

Điều 7. Trang phục

1. Trợ cấp trang phục: Mỗi năm trợ cấp 02 bộ.

2. Trang phục:

- Áo màu xanh da trời nhạt, có cầu vai, 2 túi có nắp và khuy cài;
- Nón, quần màu xanh đậm;
- Thẻ đeo có dán ảnh (tương tự thẻ cán bộ, công chức).

Điều 8. Nguồn kinh phí

1. Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6 thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Tiền phạt thu từ nguồn xử phạt vi phạm hành chính do Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6 tham mưu xử lý phải nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước.

Trên cơ sở số tiền thu được, đơn vị thụ hưởng xây dựng dự toán về mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động, chi cộng tác viên và các nhiệm vụ khác chưa được ngân sách đảm bảo, để Phòng Tài chính - Kế hoạch quận thẩm định, trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân quận căn cứ quy định và hướng dẫn của Sở Tài chính trong từng lĩnh vực cụ thể quyết định cấp lại số thu phạt cho đơn vị theo dự toán với mức tối đa 100% số thu từ xử phạt vi phạm hành chính được nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Nguồn thu do trích từ nguồn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng của Đội Thanh tra địa bàn quận thuộc Sở Xây dựng do Đội Quản lý trật tự đô thị phối hợp thực hiện nhiệm vụ liên quan theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

Chương V**CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC****Điều 9. Chế độ làm việc, hội họp, báo cáo**

1. Chế độ làm việc:

a) Đội Quản lý trật tự đô thị quận 6 thực hiện thời gian làm việc theo quy định pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân quận; xây dựng quy chế làm việc của Đội Quản lý trật tự đô thị theo quy định;

b) Đội trưởng điều hành toàn bộ hoạt động của Đội và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và Trưởng phòng Quản lý đô thị về hiệu quả công tác của Đội. Đội trưởng phân công công việc cho Đội phó và các thành viên;

c) Thành viên Đội Quản lý trật tự đô thị quận được phân công nhiệm vụ cụ thể, mặc trang phục theo quy định, có bảng tên đặt tại bàn làm việc đồng thời phải đeo thẻ thành viên Đội khi thi hành nhiệm vụ;

d) Thành viên Đội Quản lý trật tự đô thị quận chịu trách nhiệm thi hành quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân quận, quy chế làm việc của Đội; có tác phong làm việc tận tụy, thái độ lịch sự, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của lãnh đạo Đội, của đồng nghiệp, của tổ chức và nhân dân trong quan hệ công tác.

2. Chế độ hội họp, báo cáo:

a) Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị quận hàng tuần tổ chức họp Đội để kiểm tra, đánh giá, nhận xét thực hiện công việc tuần qua và triển khai nhiệm vụ tuần tới. Hàng tháng tổ chức giao ban với Đội Thanh tra địa bàn quận 6, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường để trao đổi tình hình thực hiện nhiệm vụ, kinh nghiệm công tác và phổ biến các chủ trương, kế hoạch, biện pháp mới của Ủy ban nhân dân quận nhằm nâng cao kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ;

b) Đội trưởng có quyền tổ chức họp Đội đột xuất để triển khai các công việc theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân quận;

c) Hàng tuần, tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cuối năm, Đội thống kê tình hình thực hiện các quyết định hành chính và báo cáo sơ, tổng kết công tác đối với Ủy ban nhân dân quận.

Điều 10. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ủy ban nhân dân quận:

Đội chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp toàn diện của Ủy ban nhân dân quận. Đội trưởng trực tiếp nhận sự chỉ đạo và phải thường xuyên báo cáo với Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân quận về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với Trưởng phòng Quản lý đô thị:

Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng Quản lý đô thị và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô thị.

3. Đối với Đội Thanh tra địa bàn quận 6:

a) Đội thực hiện tuần tra, phát hiện và thông báo kịp thời bằng văn bản về tình hình xây dựng trên địa bàn cho Đội Thanh tra địa bàn quận 6;

b) Đội Thanh tra địa bàn quận 6 có trách nhiệm cử cán bộ trực ban tiếp nhận thông tin (có sổ ghi chép đầy đủ) của Đội Quản lý trật tự đô thị chuyển đến và báo cáo Đội trưởng Đội Thanh tra địa bàn xử lý theo quy định;

c) Phối hợp thi hành cưỡng chế các công trình xây dựng vi phạm trên địa bàn theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận.

4. Đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Đội có trách nhiệm phối hợp phát hiện, thông báo kịp thời bằng văn bản với Phòng Tài nguyên và Môi trường, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm để xử lý trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

5. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm hướng dẫn về kinh phí và các chế độ liên quan (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trích thưởng...) bảo đảm cho Đội hoạt động có hiệu quả.

6. Đối với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

Đội Quản lý trật tự đô thị quận có trách nhiệm phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chương trình quản lý đối với người lang thang xin ăn, sinh sống nơi công cộng trên địa bàn quận khi có yêu cầu.

7. Đối với Công an quận:

a) Đội Quản lý trật tự đô thị quận phối hợp với Công an quận thực hiện chương trình, kế hoạch công tác liên quan trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông theo sự phân công của Ủy ban nhân dân quận;

b) Được Công an quận hỗ trợ, bảo đảm giữ gìn an ninh trật tự trong khi thực hiện quyết định cưỡng chế thi hành quyết định hành chính của cơ quan có thẩm quyền.

8. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội quận:

a) Đội Quản lý trật tự đô thị quận thường xuyên phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, chính trị - xã hội quận trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trên các lĩnh vực liên quan chức năng, nhiệm vụ của Đội;

b) Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Đội, Đội trưởng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc tham mưu Trưởng Phòng Quản lý đô thị trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

c) Đội Quản lý trật tự đô thị quận có mối quan hệ phối hợp và hỗ trợ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định. Trong phối hợp giải quyết công việc, nếu có ý kiến khác nhau mà sau khi trao đổi, bàn bạc chưa thống nhất được những vấn đề quan trọng, Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị quận phải báo cáo kịp thời để Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân quận xem xét, giải quyết.

9. Đối với Ủy ban nhân dân phường:

Đội tổ chức kiểm tra tình hình trật tự đô thị, vệ sinh môi trường và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xử lý các hành vi vi phạm hành chính theo thẩm quyền trên địa bàn phường; Thực hiện tuần tra, phát hiện và thông báo kịp thời về tình hình xây dựng trên địa bàn cho Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân phường.

10. Đối với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phường:

Đội Quản lý trật tự đô thị quận phối hợp tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trên các lĩnh vực liên quan chức năng, nhiệm vụ của Đội; Xử lý kịp thời những thông tin liên quan chức năng, nhiệm vụ của Đội do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phường phát hiện, phản ánh.

Chương VI **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

Điều 11. Khen thưởng

1. Đội Quản lý trật tự đô thị quận, thành viên Đội có thành tích trong công tác

thì được Đội trưởng đề xuất Trưởng phòng Quản lý đô thị quận báo cáo đề nghị Ủy ban nhân dân quận khen thưởng theo quy định.

2. Tổ Quản lý trật tự đô thị phường, thành viên Tổ có thành tích trong công tác thì được Ủy ban nhân dân phường đề xuất Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị quận, Đội trưởng tổng hợp báo cáo Trưởng phòng Quản lý đô thị quận đề nghị Ủy ban nhân dân quận khen thưởng theo quy định (trường hợp Ủy ban nhân dân quận quyết định thành lập Tổ Quản lý trật tự đô thị phường).

Điều 12. Kỷ luật

Đội (Tổ) Quản lý trật tự đô thị quận, phường, thành viên Đội (Tổ) có hành vi vi phạm quy định pháp luật, vi phạm quy chế làm việc, không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo Luật Cán bộ, công chức, Bộ luật Lao động và các quy định khác của pháp luật liên quan hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Đội Quản lý trật tự đô thị quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở quận, phường có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, có sơ kết việc thực hiện Quy chế, rút kinh nghiệm những mặt làm được, chưa làm được, Đội Quản lý trật tự đô thị đề xuất những vấn đề mới phát sinh theo yêu cầu nhiệm vụ, đề xuất bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2014/QĐ-UBND

*Bình Tân, ngày 23 tháng 01 năm 2014***QUYẾT ĐỊNH****Về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành
phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận,
chương trình công tác của Ủy ban nhân dân quận năm 2014****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2014;

Căn cứ Chỉ thị số 21/2013/CT-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận khóa X, nhiệm kỳ 2010 - 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 20 - NQ/QU ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Hội nghị lần thứ 16 Ban Chấp hành Đảng bộ Quận khóa X về kết quả thực hiện phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2014.

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận tại Tờ trình số 02/TTr-VP ngày 23 tháng 01 năm 2014 và Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch quận tại Tờ trình số 142/TTr-TCKH ngày 23 tháng 01 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận, chương trình công tác của Ủy ban nhân dân quận năm 2014.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch, Chương trình công tác này để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, nhằm thực hiện Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội quận và ngân sách quận, chương trình công tác năm 2014 đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Chính

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận năm 2014

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân quận)*

Căn cứ Chỉ thị số 21/2013/CT-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2014.

Để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ X, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ quận khóa X về nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2014.

Nhằm tiếp tục phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, phát huy tiềm năng, thế mạnh, tích cực triển khai và kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Quận ủy, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của quận; Ủy ban nhân dân quận yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

I. TIẾP TỤC TẬP TRUNG TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ QUẬN LẦN THỨ X VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN QUAN TRỌNG KHÁC:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị rà soát, khẩn trương tham mưu Ủy ban nhân dân quận xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện 36 Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ X, 6 Chương trình hành động triển khai thực hiện Chương trình theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX và các đề án quan trọng giai đoạn 2011 - 2015 để tập trung thực hiện trong năm 2014. Thời gian hoàn thành báo cáo Ủy ban nhân dân quận, đồng gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân quận và Phòng Tài chính - Kế hoạch quận trong tháng 01 năm 2014.

II. TIẾP TỤC ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ, KIỂM SOÁT LẠM PHÁT: THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA CHẶT CHẼ, TRIỆT ĐỂ TIẾT KIỆM; PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG, BẢO ĐẢM CÂN ĐỐI CUNG CẦU HÀNG HÓA; TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ:

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận chủ trì:

Phối hợp với Chi cục thuế, Kho bạc Nhà nước Bình Tân tham mưu Ủy ban nhân dân quận điều hành dự toán chi ngân sách quận năm 2014 theo đúng dự toán được duyệt, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách và tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi tiêu ngân sách ở tất cả các đơn vị.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận tiếp tục giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập quận theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách năm 2013, xây dựng và phân bổ dự toán ngân sách năm 2014. Phối hợp với Kho bạc Nhà nước quận rà soát, xử lý các khoản tạm ứng từ ngân sách quận.

Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai tài chính ngân sách nhà nước, công khai dự toán, quyết toán ngân sách các đơn vị sử dụng ngân sách; công khai các quỹ huy động đóng góp của nhân dân, các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước... để tăng cường sự giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã hội, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm phát hiện và ngăn chặn những sai phạm, tiêu cực trong quản lý tài chính, ngân sách nhà nước.

Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ và tổ chức công tác hậu kiểm về thực hiện sắp xếp nhà, đất.

Phối hợp với Đội Quản lý thị trường Bình Tân, Phòng Kinh tế quận và các đơn vị có liên quan tăng cường công tác quản lý giá; theo dõi diễn biến tình hình giá cả thị trường, kịp thời nắm thông tin thị trường về giá, tham mưu UBND quận báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về giá.

2. Chi Cục thuế quận chủ trì:

Nghiên cứu, thực hiện cải cách, hiện đại hóa ngành thuế trong việc hỗ trợ người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ thuế. Hướng dẫn thực hiện các nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế trong năm 2014.

Phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, giải quyết kịp thời các vướng mắc của người nộp thuế; đa dạng các phương pháp, hình thức tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế.

Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế; thanh tra, kiểm tra chuyên đề doanh nghiệp hoạt động liên kết; theo chuyên ngành; tổ chức đôn đốc thu nợ thuế, đảm bảo chỉ tiêu thu nợ; thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ thuế.

3. Phòng Kinh tế quận chủ trì:

Phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục rà soát, giới thiệu mặt bằng cho các đơn vị tham gia chương trình bình ổn để phát triển mạng lưới bán buôn, bán lẻ

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận phối hợp Sở Công thương thành phố, Ủy ban nhân dân 10 phường tổ chức thực hiện Chương trình bình ổn thị trường; thường xuyên kiểm tra chặt chẽ tiến độ thực hiện Kế hoạch tạo nguồn hàng và cung ứng hàng hóa của các đơn vị tham gia Chương trình, đảm bảo cung ứng hàng hóa thiết yếu cho nhân dân trên địa bàn quận; theo dõi sát diễn biến thị trường, cung cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu để chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân quận đề xuất thành phố biện pháp nhằm ổn định thị trường, không để xảy ra hiện tượng khan hiếm hàng hóa cục bộ, tăng giá đột biến.

Phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

III. TẬP TRUNG THÁO GỠ KHÓ KHĂN, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH:

Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận vốn; triển khai các chính sách ưu đãi khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh:

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch quận chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và công bố các chương trình, dự án cần thu hút đầu tư.

b) Phòng Kinh tế chủ trì:

Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; xây dựng mạng lưới hệ thống thông tin hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia phát triển công nghiệp hỗ trợ, các chương trình liên kết ngành, vùng, tham gia vào chuỗi giá trị, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các đối tượng tham gia.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức họp mặt gặp gỡ, đối thoại các doanh nghiệp, Hộ kinh doanh và các Hợp tác xã trên địa bàn quận theo định kỳ hàng quý trong năm 2014.

Tiếp tục cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định, cập nhật thông tin để theo dõi xử lý vi phạm của doanh nghiệp. Phối hợp Chi cục thuế quận kiểm tra, xử lý các doanh nghiệp không hoạt động tại trụ sở theo đăng ký, thực hiện công tác kiểm tra sau đăng ký kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận phối hợp với Hội Doanh nghiệp quận hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất - kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên địa bàn.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận tiếp tục thực hiện Chương trình kích cầu đầu tư đối với các dự án trên địa bàn quận.

Phối hợp Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố, các Sở ngành có liên quan đẩy mạnh xúc tiến thương mại thông qua tiếp tục triển khai Chương trình "Phiên chợ hàng Việt" tại các khu công nghiệp, khu vực có đông công nhân trên địa bàn quận.

c) Chi cục thuế quận chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện miễn, giảm thuế khoán (thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân) và thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hộ, cá nhân kinh doanh nhà trọ, phòng trọ cho thuê đối với công nhân, người lao động, sinh viên, học sinh; hộ, cá nhân chăm sóc, trông giữ trẻ, tổ chức cung ứng suất ăn ca cho công nhân theo quy định.

IV. ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÁC ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC GẮN VỚI TÁI CƠ CẤU NỀN KINH TẾ, CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ, SỨC CẠNH TRANH CỦA NỀN KINH TẾ:

1. Đẩy mạnh thực hiện 3 đột phá chiến lược: cải cách hành chính, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển khoa học công nghệ, tập trung nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ

a) Phòng Nội vụ:

Phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân 10 phường tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Ủy

ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn quận.

Phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai Đề án xác định vị trí việc làm, có cơ cấu ngạch công chức, viên chức hợp lý, trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công tác. Tham mưu triển khai Đề án thí điểm thi tuyển một số chức danh công chức lãnh đạo phòng, ban chuyên môn gắn với chuyên môn nghiệp vụ trong bộ máy hành chính các đơn vị sự nghiệp theo chỉ đạo của Thành phố. Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí công tác đảm bảo sát thực tế, hướng vào các vấn đề thiết thực đặt ra từ quá trình thực thi công vụ.

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch quận và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng dẫn của Trung ương, Thành phố. Tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội theo quy định của Chính phủ và bộ ngành Trung ương, gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo quận chủ trì:

Tiếp tục triển khai chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 - 2020 và Kết luận số 51-KL/TW ngày 29 tháng 10 năm 2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Đề án “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tiễn. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình số 17/CTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận về nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo toàn diện tạo nguồn nhân lực trên địa bàn quận giai đoạn 2010 - 2015 thực hiện trong năm 2014. Tăng cường bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên phù hợp với từng loại đối tượng, từng cấp học; đặc biệt quan tâm đổi mới tư duy nghiên cứu, giảng dạy. Nghiên cứu đề xuất các chế độ hỗ trợ cho giáo viên trong lĩnh vực giáo dục đặc thù.

Tiếp tục triển khai hiệu quả đề án Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp.

Tiếp tục tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân quận đầu tư xây dựng trường lớp theo quy hoạch đã được phê duyệt, huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng mới, mở rộng mạng lưới trường lớp theo quy hoạch; tăng cường đầu tư trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại; tăng số lượng trường đạt chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao.

Tiếp tục triển khai Chương trình xã hội hóa hoạt động giáo dục giai đoạn 2011 - 2015; đẩy mạnh phát triển giáo dục ngoài công lập cả về số lượng và chất lượng nhằm giảm áp lực cho giáo dục công lập; thực hiện chính sách miễn giảm học phí, đảm bảo công bằng về điều kiện học tập cho học sinh.

Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc phát huy sức mạnh tổng hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục. Tăng cường kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa hệ thống chính trị địa phương với phụ huynh học sinh nhằm thực hiện tốt các chính sách xã hội trong giáo dục, đáp ứng quyền lợi học tập của trẻ em trên địa bàn quận.

c) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận chủ trì:

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền hoạt động xuất khẩu lao động. Phối hợp các đơn vị liên quan hỗ trợ và tạo điều kiện để người lao động đi làm việc theo hợp đồng ở thị trường các nước nhằm tăng thu nhập và nâng cao tay nghề lao động khi làm việc ở nước ngoài.

Xây dựng Kế hoạch phối hợp với Trung tâm Dạy nghề quận thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia việc làm và dạy nghề giai đoạn 2012 - 2015, kết hợp triển khai Chiến lược phát triển dạy nghề giai đoạn 2011 - 2020 và Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

d) Trung tâm Dạy nghề quận chủ trì:

Phối hợp các đơn vị tăng cường thông tin, tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức của xã hội về học nghề, lập nghiệp, thông tin hoạt động dạy nghề, kết quả đào tạo nghề, tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường. Nâng cao chất lượng đào tạo tại Trung tâm Dạy nghề quận; nâng cao hiệu quả dạy nghề, nhất là cho lao động nông thôn.

Phối hợp các đơn vị liên quan ưu tiên đào tạo nghề, hỗ trợ giải quyết việc làm

đối với người bị thu hồi đất nông nghiệp. Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa, bổ sung các hình thức đào tạo chuyên sâu, đào tạo qua internet. Bảo đảm chương trình đào tạo, dạy nghề sát thực tiễn, gắn với nhu cầu của doanh nghiệp.

Tiếp tục đẩy mạnh chính sách xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển hoạt động đào tạo nghề. Khuyến khích các đơn vị đào tạo nghiên cứu các chương trình tiên tiến của nước ngoài để hợp đồng sử dụng, vận dụng xây dựng chương trình đào tạo hiệu quả hơn.

e) Phòng Quản lý Đô thị quận chủ trì:

Tổ chức công bố các khu vực kêu gọi đầu tư để định hướng cho nhà đầu tư, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và xã hội.

Tập trung nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân quận triển khai thực hiện Chương trình hành động số 29-CTrHĐ/QU ngày 19 tháng 11 năm 2012 về thực hiện Chương trình hành động số 27-CTrHĐ/TU ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Quyết định của UBND thành phố về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ trên địa bàn.

Tiếp tục công khai hóa quy hoạch tổng thể và các đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/2000 của quận. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và phê duyệt các quy hoạch còn thiếu. Rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch không còn phù hợp với thực tế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong việc xác định và xây dựng dự án, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong thực hiện các thủ tục liên quan.

f) Văn phòng Ủy ban nhân dân quận chủ trì:

Phối hợp thực hiện Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt “Chương trình phát triển Công nghệ Thông tin - Truyền thông giai đoạn 2011 - 2015”; Quyết định số 5867/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Chương trình Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trên công nghệ nguồn mở giai đoạn 2012 - 2015, thực hiện hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của quận; thí điểm áp dụng chữ ký số và vận hành chính thức liên thông kết nối hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc, chỉ đạo điều hành từ Ủy ban nhân dân quận đến các đơn vị khi có hướng dẫn của thành phố. Tăng cường ứng dụng văn bản

điện tử trong hoạt động của các cơ quan hành chính theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, trọng tâm là tái cơ cấu: đầu tư công; phát triển dịch vụ, công nghiệp và nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới:

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Bình Tân và các đơn vị liên quan.

Tập trung rà soát, phân loại, sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân quận bố trí kế hoạch vốn đầu tư năm 2014 từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước. Bảo đảm bố trí vốn tập trung, hiệu quả, tiết kiệm theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách Nhà nước và Trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 12/2012/CT-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ trên địa bàn thành phố.

Theo dõi, đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước. Tham mưu UBND quận kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư năm 2014 theo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chống thất thoát, lãng phí, đảm bảo chất lượng công trình, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử lý các trường hợp vi phạm; nhằm ngăn chặn tình trạng thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng.

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường quận tổ chức kiểm tra các dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư nhưng chậm triển khai, chủ đầu tư không đủ năng lực để kiến nghị thu hồi hoặc đề xuất chuyển giao cho chủ đầu tư khác theo quy định.

c) Phòng Kinh tế chủ trì:

- Chủ trì phối hợp Hội Doanh nghiệp quận và các đơn vị liên quan khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ, chế biến; đổi mới công nghệ nhất là công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng và sử dụng năng lượng tái tạo.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố, các đơn vị có liên quan khoanh vùng sản xuất nông nghiệp ổn định đến năm 2020, 2025. Hoàn thành và triển khai các quy hoạch chuyên ngành đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, góp phần nâng cao thu nhập và đời sống của nhân dân trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, chính sách khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung hỗ trợ nông dân qua hoạt động khuyến nông, vay vốn, hướng dẫn kỹ thuật, xây dựng phương án chuyển đổi phù hợp với đặc điểm của địa phương, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm gắn với phát triển kinh tế hợp tác, đảm bảo nâng cao thu nhập cho nông dân.

- Phối hợp với Phòng Y tế, Đội Quản lý thị trường, Trạm Thú y quận chủ động phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và cây trồng; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; quản lý chặt chẽ giết mổ gia súc; kiểm tra các sản phẩm động vật từ các tỉnh đưa về thành phố đi qua địa bàn quận.

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Thành ủy về nông nghiệp - nông dân - nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

V. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, PHÚC LỢI XÃ HỘI VÀ CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN:

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận chủ trì:

Phối hợp với các đơn vị tăng cường công tác rà soát, thống kê tình hình lao động mất việc, thiếu việc làm, kết nối cung - cầu lao động để tạo ra nhiều việc làm mới cho người lao động. Chú trọng đến Chương trình tự tạo việc làm qua các dự án phát triển sản xuất kinh doanh tại hộ gia đình cho lao động khu vực nông thôn, lao động nghèo, lao động yếu thế thông qua việc tập trung hỗ trợ tín dụng từ các nguồn tín dụng ưu đãi.

Phối hợp với Bảo hiểm Xã hội quận tuyên truyền sâu rộng kiến thức pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đến các tầng lớp nhân dân. Thực hiện

nhanh chóng, kịp thời chính sách bảo hiểm cho người lao động thôi việc, mất việc làm. Đảm bảo người lao động chưa tìm được việc làm sẽ được hưởng ngay trợ cấp thất nghiệp, đồng thời tích cực hỗ trợ tìm việc làm cho người lao động cũng như tư vấn cho lao động thất nghiệp được học nghề.

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định của Bộ Luật lao động tại các doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện mô hình hoạt động cơ chế ba bên giữa đại diện người sử dụng lao động, đại diện người lao động và cơ quan chính quyền trên địa bàn quận.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận tăng cường thực hiện các giải pháp hỗ trợ gia đình người có công phát triển sản xuất, học nghề, tạo việc làm, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là các hộ trong diện nghèo, diện di dời, tái định cư. Tập trung huy động, vận động các nguồn vốn tín dụng ưu đãi và tín dụng nhỏ hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Đẩy mạnh thực hiện các Chương trình, đề án trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng; trợ giúp người khuyết tật; triển khai thực hiện nghề công tác xã hội; chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng; tập trung người lang thang xin ăn, sinh sống nơi công cộng trên địa bàn quận. Vận động các mạnh thường quân tham gia công tác chăm sóc cho đối tượng tập trung, tại cộng đồng. Phát triển mạng lưới bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng và các mô hình bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hiệu quả, tạo sự chuyển biến về cung cấp dịch vụ bảo vệ chăm sóc trẻ em.

2. Trung tâm Dạy nghề quận chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, Ban Bồi thường Giải phóng mặt bằng, Ủy ban nhân dân 10 phường và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tốt dự án đào tạo nghề cho lao động thuộc diện hộ nghèo và hỗ trợ đào tạo nghề giải quyết việc làm cho hộ có đất bị thu hồi theo quy định.

3. Phòng Y tế quận chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng, Bệnh viện quận:

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Chấp hành Trung ương về việc củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở và triển khai có

hiệu quả Quyết định số 1816/QĐ-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Bộ Y tế về Đề án cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

Đầu tư ứng dụng kỹ thuật mới trong công tác điều trị. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ người cận nghèo mua thẻ bảo hiểm y tế. Củng cố và nâng cao chất lượng y học cổ truyền, phối hợp giữa đông - tây y trong công tác điều trị.

Thực hiện tốt công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm sinh và ngăn ngừa mất cân bằng giới tính. Phát triển đội ngũ cán bộ y tế đảm bảo số lượng, chất lượng đào tạo theo mục tiêu đề ra.

Củng cố, tăng cường phát triển mạng lưới y tế cơ sở và mạng lưới y tế dự phòng, hoàn thiện hệ thống cảnh báo dịch bệnh. Tăng cường kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống ngộ độc thực phẩm.

Đẩy mạnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận xã hội hóa các nguồn lực đầu tư đối với các lĩnh vực y tế.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin quận chủ trì:

Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao quận tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ các sự kiện, lễ hội lớn theo hướng văn minh, hiện đại, giữ gìn, phát huy bản sắc dân tộc và các giá trị tinh thần mang nét đặc trưng của dân tộc. Triển khai đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-BVHTTDL ngày 03 tháng 02 năm 2010 của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch về tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động văn hóa, tín ngưỡng tại di tích.

Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao quận đẩy mạnh các phong trào tập luyện và thi đấu thể dục, thể thao ở các cấp. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thể thao, các cơ sở thể thao ngoài công lập. Chú trọng thể thao thành tích cao; chú trọng nâng cao chất lượng công tác xây dựng lực lượng, tuyển chọn, đào tạo huấn luyện viên, vận động viên năng khiếu cấp cao ở một số bộ môn trọng điểm của quận tham gia thi đấu các giải đỉnh cao.

VI. QUẢN LÝ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BỀN VỮNG:

1. Phòng Quản lý Đô thị quận chủ trì:

Xây dựng Kế hoạch triển khai hiệu quả Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn quận giai đoạn 2011 - 2015 thực hiện trong năm 2014; thường xuyên cập nhật các văn bản của cấp trên nhằm hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến khích chủ đầu tư tham gia xây dựng nhà ở phục vụ an sinh xã hội.

Phối hợp với Sở, ngành thành phố hoàn chỉnh việc xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành cấp phép xây dựng trên địa bàn.

Giải quyết nhanh các hồ sơ cấp phép xây dựng trên địa bàn quận; đồng thời nghiên cứu đơn giản hóa thủ tục hành chính về công tác cấp phép xây dựng trên địa bàn, báo cáo các khó khăn vướng mắc cho UBND quận.

Phối hợp với các đơn vị kiểm tra các trường hợp vi phạm quy hoạch, tham mưu Ủy ban nhân dân quận kiến nghị cấp thẩm quyền giải quyết dứt điểm các dự án "treo" trên địa bàn quận.

Triển khai và thực hiện kế hoạch cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn quận theo chỉ tiêu đề ra trong năm 2014.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chi tiết thực hiện Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2011 - 2015 trong năm 2014 đạt hiệu quả cao. Xử lý có hiệu quả các điểm ngập nước hiện hữu; thực hiện các giải pháp kỹ thuật thoát nước cấp bách, nạo vét thông thoáng dòng chảy tại các cửa xả, kênh rạch bị lấn chiếm nhằm kéo giảm mức độ ngập.

2. Ban Bồi thường Giải phóng mặt bằng quận tham mưu Hội đồng bồi thường các dự án, Ủy ban nhân dân quận phối hợp với Hội đồng thẩm định bồi thường thành phố đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chính sách tái định cư cho các hộ dân không đủ điều kiện tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

3. Đội Quản lý trật tự đô thị quận chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân 10 phường kiểm tra, phát hiện và kiên quyết ngăn chặn, xử lý triệt để các vi phạm xây dựng.

4. Ban An toàn giao thông quận tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức triển khai có hiệu quả các giải pháp thực hiện Chương trình Giảm ùn tắc giao thông; các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kéo giảm và hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông trên cả 03 mặt (số vụ, số người chết và số người bị thương); giảm các vụ ùn tắc giao thông về số vụ, thời gian ùn tắc.

VII. BẢO VỆ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG:

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Nghiên cứu, tham mưu xây dựng kế hoạch quản lý hợp lý, hiệu quả và bền vững tài nguyên, môi trường và chất lượng nước trên địa bàn quận.

Xây dựng và triển khai kế hoạch cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền Sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trong năm 2014 hoàn thành chỉ tiêu quy định. Tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ cho công tác cấp giấy chứng nhận trên địa bàn quận.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ môi trường. Triển khai Kế hoạch tuyên truyền phổ biến các kiến thức về biến đổi khí hậu, các hành động phòng tránh khi xảy ra sự cố.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2011 - 2015 trong năm 2014. Giải quyết triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn quận. Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác thanh kiểm tra, xử phạt nghiêm khắc các hành vi gây ảnh hưởng đến môi trường, đặt trọng tâm đối với các khu công nghiệp và các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

Phối hợp với Hội Doanh nghiệp quận khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ tiên tiến theo hướng thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả nguyên vật liệu, giảm chất thải.

Phối hợp với Công ty Môi trường đô thị thành phố triển khai thí điểm mô hình thu gom chất thải nguy hại phát sinh tại cơ sở nhỏ nằm xen trong các khu dân cư.

2. Phòng Quản lý Đô thị quận chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân quận phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình chiến lược phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn quận đến năm 2020; kiểm tra phát hiện sớm các sự cố đối với hệ thống đê điều, các công trình thủy lợi; ứng phó kịp thời với mọi tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, tăng cường bảo vệ môi trường nông thôn và hỗ trợ nhân dân phục hồi sản xuất sau thiên tai. Tham mưu đầu tư cải tạo, bảo dưỡng, nâng cao, đổi mới quản lý các công trình thủy lợi, nâng cao hiệu suất sử dụng của các công trình.

VIII. ĐẨY MẠNH PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

Thực hiện nghiêm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch và bảo đảm sự liêm chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phát hiện và xử lý tham nhũng. Đề cao trách nhiệm giải trình trong thực thi công vụ và trách nhiệm của người đứng đầu. Xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân bị chiếm đoạt, thất thoát.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, trọng tâm là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 5 khóa XI, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản liên quan, Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2. Thanh tra quận:

Tham mưu tổ chức thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng, Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Chương trình phòng, chống tham nhũng của quận.

Xây dựng Chương trình công tác thanh tra năm 2014 và triển khai các Đoàn thanh tra theo quy định.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10 tháng 6 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình khiếu nại đông người để có kế hoạch giải quyết kịp thời tại cơ sở. Chủ động giải quyết ngay các vụ việc tố cáo đối với lãnh đạo, hạn chế tối đa khiếu kiện vượt cấp.

3. Phòng Tư pháp quận chủ trì:

Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Hiến pháp năm 2013;

triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở, góp phần giải quyết kịp thời những mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật, giảm bớt các khiếu nại, tố cáo, tăng cường tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng dân cư. Triển khai đưa công tác tư pháp gắn kết sâu rộng vào tiến trình phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những vấn đề quan trọng của thành phố và những vấn đề nhạy cảm, bức xúc của xã hội.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chế định Thừa phát lại; phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ cho hoạt động Thừa phát lại, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động Thừa phát lại.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức và sự hiểu biết pháp luật của các tầng lớp xã hội.

IX. BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI; MỞ RỘNG VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI:

1. Ban Chỉ huy Quân sự quận chủ trì:

Phối hợp với Công an quận tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 170/KH-UBND-TM ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/QU ngày 26 tháng 8 năm 2011 của Quận ủy về tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới ở quận Bình Tân; Chương trình hành động số 42/CTr-UBND-M ngày 27 tháng 4 năm 2011 của UBND quận về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn quận. Phối hợp Ủy ban nhân dân các phường hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ với chất lượng ngày càng cao.

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, tạo lập thế trận lòng dân thực sự vững chắc. Phát triển đường lối, nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân trong hoàn cảnh mới, triển khai thế trận phòng thủ theo Nghị định số 152/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về khu vực phòng thủ kết hợp quốc phòng - an ninh với kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Củng cố xây dựng lực lượng bộ đội địa phương và lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh về mọi mặt; đội ngũ cán bộ quân sự phải được đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn theo quy định; chú trọng thực hiện tốt công tác quy hoạch, tuyển

chọn, đào tạo, bố trí sử dụng cán bộ. Tăng cường phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ, công an và các lực lượng khác trên địa bàn trong việc bảo vệ an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện tốt công tác diễn tập phòng thủ, huấn luyện bảo đảm thực hiện đủ nội dung, chương trình cho các đối tượng theo quy định và bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận cử cán bộ, đối tượng tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả 3 đề án: Tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ quận giai đoạn 2011 - 2015, xây dựng Ban Chỉ huy quân sự phường vững mạnh toàn diện giai đoạn 2011 - 2015, đào tạo cán bộ Ban Chỉ huy quân sự quận trình độ trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

2. Công an quận chủ trì:

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 170/KH-UBND-TM ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/QU ngày 26 tháng 8 năm 2011 của Quận ủy về tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới ở quận Bình Tân; Chương trình hành động số 42/CTr-UBND-M ngày 27 tháng 4 năm 2011 của UBND quận về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn quận.

Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác cho cán bộ chiến sĩ và các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện và tham gia xử lý giải quyết các yếu tố “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, các yếu tố ảnh hưởng đến an ninh nội bộ; ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, hoạt động thâm nhập nội bộ, cài cắm nội gián, tác động chuyển hóa từ bên trong của các cơ quan đặc biệt nước ngoài.

Phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán người; Chương trình phòng, chống ma túy.

Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin quận, Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao quận, Ủy ban nhân dân 10 phường tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến các biện pháp phòng, chống tội phạm đến quần chúng nhân dân nhằm nâng cao ý thức cảnh giác và trách nhiệm của từng người dân trong việc tham gia phát hiện, tố

giác tội phạm tạo thành sức mạnh tổng hợp tấn công tội phạm; bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, an ninh nội bộ, an ninh thông tin; ngăn chặn các thế lực thù địch lợi dụng để phá hoại an ninh và văn hóa tư tưởng.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin quận, Ủy ban nhân dân 10 phường

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động dịch vụ - văn hóa để phát sinh các loại tệ nạn xã hội.

4. Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy quận chủ trì:

Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, trang bị các phương tiện kỹ thuật để xử lý các tình huống khẩn cấp trong trường hợp xảy ra các thảm họa.

Tăng cường công tác thanh, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy. Tham mưu UBND quận Kế hoạch tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn trong năm 2014. Đồng thời tổ chức diễn tập các phương án chữa cháy, nhằm kéo giảm số vụ và thiệt hại do cháy, nổ xảy ra trên địa quận.

X. TIẾP TỤC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN TẠO ĐỒNG THUẬN XÃ HỘI:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quận, Ủy ban nhân dân 10 phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

Thực hiện hiệu quả Chỉ thị của Bộ Chính trị về công tác thông tin tuyên truyền. Bảo đảm nhu cầu thông tin đa dạng của nhân dân. Chủ động thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế chính sách, sự chỉ đạo điều hành thuộc phạm vi quản lý của mình. Tăng cường kỷ luật phát ngôn.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đề cao vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cán bộ, công chức và cơ quan nhà nước. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp và nhân dân. Chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng thời tăng cường việc trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi từ nhân dân, doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách, đặc biệt là các cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của nhân dân và hoạt động của doanh nghiệp.

Tăng cường quản lý đối với hoạt động thông tin truyền thông. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp

luật, lợi dụng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể quận phối hợp tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân quận tổ chức phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể quận triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời các chủ trương, chính sách phù hợp với tình hình thực tế, nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm. Chỉ đạo trực tiếp Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 của quận. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung chỉ đạo giải quyết những kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp và nhân dân.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường căn cứ nội dung Quyết định này và chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân quận, khẩn trương xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của cơ quan, đơn vị; trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công cụ thể người phụ trách, thực hiện; hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình và báo cáo theo quy định. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đề cao vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cán bộ và cơ quan Nhà nước.

Văn phòng Ủy ban nhân dân quận tham mưu, bố trí lịch để Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận họp thông qua Kế hoạch, Chương trình hoạt động năm 2014 của các cơ quan, đơn vị trong tháng 01 năm 2014.

2. Định kỳ hàng tháng, Ủy ban nhân dân quận tổ chức làm việc với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường; hàng tuần tổ chức các buổi làm việc chuyên đề giải quyết các vấn đề cấp bách, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường có kế hoạch thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ, chỉ tiêu và công việc được giao.

3. Phòng Nội vụ quận hướng dẫn thang điểm thi đua và chế độ khen thưởng năm

2014 tương ứng với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của quận. Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 10 phường tổ chức phát động phong trào thi đua phù hợp với nội dung Quyết định này.

4. Trước ngày 05 tháng 11 năm 2014, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 10 phường tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, phường, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, đồng gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân quận và Phòng Tài chính - Kế hoạch quận để tổng hợp kết quả thực hiện Quyết định này, đánh giá mức độ hoàn thành của từng cơ quan, đơn vị, tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch này và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 10 tháng 11 năm 2014 theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Chính

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2014

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân quận)*

STT	Nội dung công việc	Chủ trì	Thời gian trình	Phối hợp	Hình thức văn bản
1.	Kế hoạch tổ chức họp mặt gặp gỡ, đối thoại các doanh nghiệp, Hộ kinh doanh và các Hợp tác xã trên địa bàn quận.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
2.	Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thương mại - dịch vụ	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
3.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp năm 2014.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
4.	Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ vốn vay cho các Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nông nghiệp và hộ cá thể.	Phòng Kinh tế	Quý I, II	Phòng ban quận	Kế hoạch
5.	Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể; thúc đẩy tổ chức thực hiện Chương trình phát triển kinh tế tập thể; hợp tác xã.	Phòng Kinh tế	Quý I, II	Phòng ban quận	Kế hoạch
6.	Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý nhà cho thuê để ở.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
7.	Kế hoạch triển khai Chương trình hành động Hội nhập kinh tế quốc tế năm 2014.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
8.	Kế hoạch triển khai Chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng Nội vụ quận	Kế hoạch
9.	Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển thương mại - dịch vụ; trên các tuyến đường trọng điểm và các tuyến đường lớn, trung tâm nằm trong các dự án, khu dân cư.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
10.	Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế quận năm 2014.	Phòng Kinh tế	Quý II	Phòng ban quận	Kế hoạch

11.	Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển hệ thống mạng lưới chợ, siêu thị, TTTM năm 2014.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
12.	Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh năm 2014.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
13.	Chương trình phát triển dịch vụ; phát triển công nghiệp và nông nghiệp đô thị.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
14.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình và chính sách khuyến khích chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
15.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng - vật nuôi.	Phòng Kinh tế	Quý I, II	Phòng ban quận	Kế hoạch
16.	Kế hoạch tăng cường công tác quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
17.	Kế hoạch thực hiện Chương trình tạo vốn tăng nguồn thu ngân sách để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội quận.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
18.	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
19.	Kế hoạch thực hiện dự án Khu trung tâm dân cư Tân Tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng Quản lý Đô thị	Kế hoạch
20.	Quyết định phân bổ vốn cho các công trình đầu tư xây dựng cơ bản (nguồn vốn phân cấp)	Phòng Tài chính - Kế hoạch	10 ngày sau khi thành phố giao vốn	Ban Quản lý Đầu - tư xây dựng công trình, các chủ đầu tư, UBND 10 phường	Quyết định
21.	Báo cáo thực hiện kế hoạch xử lý, sắp xếp lại nhà - đất công sản.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng Quản lý Đô thị, Phòng - Tài nguyên và Môi trường	Báo cáo
22.	Kế hoạch tăng cường kiểm tra chấp hành pháp luật về giá.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Đội Quản lý Thị trường Bình Tân	Kế hoạch
23.	Quyết định giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thu - chi ngân sách cho 10 phường năm 2014.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Quyết định
24.	Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách quận niên độ năm 2013.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Báo cáo

25.	Kế hoạch đầu tư xây dựng công trình dân dụng năm 2014.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
26.	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh quý, 6 tháng, 9 tháng và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đến cuối năm 2014.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Tháng 3, 6, 9/2014	Phòng ban quận	Báo cáo
27.	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh năm 2014, Kế hoạch thực hiện năm 2015.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Tháng 12/2014	Phòng ban quận	Báo cáo
28.	Báo cáo tình hình thu - chi ngân sách nhà nước định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng, ước cả năm 2014)	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Hàng quý	Phòng ban quận	Báo cáo
29.	Báo cáo công tác đầu tư xây dựng cơ bản định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng, ước cả năm 2014)	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Hàng quý	Phòng ban quận	Báo cáo
30.	Kế hoạch chỉnh trang hẻm năm 2014.	Phòng Quản lý Đô thị	Quý I	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Kế hoạch
31.	Kế hoạch cấp nước sạch năm 2014.	Phòng Quản lý Đô thị	Quý I	Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND 10 phường	Kế hoạch
32.	Kế hoạch tổ chức tiếp nhận, quản lý khai thác đất công viên cây xanh - thể dục thể thao tại dự án đầu tư xây dựng các khu dân cư đô thị.	Phòng Quản lý Đô thị	Quý I	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND 10 phường	Kế hoạch
33.	Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nhà ở năm 2014.	Phòng Quản lý Đô thị	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
34.	Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm ngập nước năm 2014.	Phòng Quản lý Đô thị	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
35.	Kế hoạch thực hiện Chương trình cải cách hành chính trên lĩnh vực cấp phép xây dựng, cấp sổ nhà năm 2014.	Phòng Quản lý Đô thị	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
36.	Kế hoạch triển khai Chương trình hành động triển khai thực hiện Chương trình giảm ùn tắc giao thông năm 2014.	Phòng Quản lý Đô thị	Quý I	Phòng ban quận, Công an quận, UBND 10 phường	Kế hoạch

37.	Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình tổ chức thực hiện chính trang, đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2011-2015, phân kỳ năm 2014.	Phòng Quản lý Đô thị	Quý I	Phòng ban quận, Công an quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
38.	Kế hoạch rà soát, kiểm tra phần diện tích đất công do Nhà nước trực tiếp quản lý trong các dự án.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý I	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý Đô thị	Kế hoạch
39.	Kế hoạch thực hiện chuyên đề di dời Nghĩa trang Bình Hưng Hòa năm 2014.	Ban Chỉ đạo di dời nghĩa trang Bình Hưng Hòa	Quý I	Phòng-ban quận, UBND P.BHH, BHH A	Kế hoạch
40.	Kế hoạch triển khai công tác cấp giấy chứng nhận nhà - đất theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý I	UBND 10 phường	Kế hoạch
41.	Kế hoạch triển khai công tác quản lý, giảm thiểu ô nhiễm môi trường năm 2014.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
42.	Kế hoạch khai thác, sử dụng đất xen cài trong khu dân cư.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý I	Phòng Quản lý Đô thị, UBND 10 phường	Kế hoạch
43.	Kế hoạch thực hiện Chương trình cải cách hành chính trong công tác cấp giấy chứng nhận nhà - đất; hợp thức hóa nhà xưởng giai đoạn 2011 - 2015 năm 2014.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý I	Phòng Quản lý Đô thị	Kế hoạch
44.	Kế hoạch củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác hòa giải ở cơ sở.	Phòng Tư pháp	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
45.	Kế hoạch triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2014.	Phòng Tư pháp	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
46.	Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2014.	Phòng Tư pháp	Quý II	Phòng ban quận	Kế hoạch
47.	Kế hoạch triển khai Chương trình tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức của UBND quận - phường.	Phòng Nội vụ	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
48.	Kế hoạch triển khai Chương trình cải cách hành chính.	Phòng Nội vụ	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
49.	Kế hoạch phát động phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn quận năm 2014	Phòng Nội vụ	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch

50.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng mô hình chính quyền đô thị.	Phòng Nội vụ	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
51.	Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2011-2015), trong đó phân kỳ giai đoạn 2014	Phòng Nội vụ	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
52.	Kế hoạch kiểm tra công vụ.	Phòng Nội vụ	Quý II	Phòng ban quận	Kế hoạch
53.	Kế hoạch triển khai kiểm soát thủ tục hành chính năm 2014.	Phòng Tư pháp	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
54.	Kế hoạch triển khai Chương trình tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
55.	Kế hoạch triển khai Chương trình giải quyết việc làm mới cho người trong độ tuổi lao động năm 2014.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
56.	Kế hoạch triển khai Chương trình giảm nghèo tăng hộ khá năm 2014.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
57.	Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2014	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
58.	Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo toàn diện nguồn nhân lực năm 2014.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
59.	Kế hoạch triển khai Chương trình xã hội hóa hoạt động giáo dục.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
60.	Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục bậc trung học giai đoạn 2011 - 2015 năm 2014.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
61.	Kế hoạch đầu tư xây dựng trường lớp năm 2014 (Kế hoạch đầu tư các công trình thuộc khối văn hóa - xã hội)	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
62.	Kế hoạch triển khai Chương trình xã hội hóa hoạt động y tế.	Phòng Y tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch

63.	Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nâng cao trình độ cán bộ y tế năm 2014.	Phòng Y tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
64.	Quy hoạch mạng lưới y tế giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2025.	Phòng Y tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
65.	Kế hoạch phòng chống HIV/AIDS năm 2014.	Trung tâm Y tế Dự phòng	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
66.	Kế hoạch thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2014.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
67.	Kế hoạch tổ chức kỷ niệm những ngày lễ lớn năm 2014.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
68.	Kế hoạch kiểm tra công tác xây dựng phường văn hóa năm 2014.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
69.	Kế hoạch triển khai Chương trình tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước và nâng cao việc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong các hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và phòng chống một số tệ nạn xã hội năm 2014.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
70.	Kế hoạch triển khai Chương trình thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa - thể dục thể thao năm 2014.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
71.	Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở vật chất ngành văn hóa, thể thao và du lịch giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020	Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
72.	Kế hoạch thực hiện Chương trình đẩy mạnh phong trào luyện tập thể dục thể thao và tuyển chọn, đào tạo, vận động viên năng khiếu nhằm nâng cao chất lượng hoạt động thể dục thể thao giai đoạn 2011 - 2015 năm 2014.	Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
73.	Kế hoạch về quản lý trật tự xây dựng năm 2014	Đội Quản lý trật tự đô thị	Quý I	UBND 10 phường	Kế hoạch
74.	Kế hoạch triển khai công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại năm 2014.	Đội Quản lý Thị trường Bình Tân	Quý I		Kế hoạch
75.	Kế hoạch thực hiện chương trình hành động phòng, chống tham nhũng	Thanh tra quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch

76.	Quyết định phê duyệt Chương trình công tác thanh tra năm 2014.	Thanh tra quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
77.	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu kéo giảm tội phạm hình sự - ma túy - mại dâm	Công an quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
78.	Kế hoạch tổ chức thực hiện Pháp lệnh bảo vệ bí mật Nhà nước quận năm 2014.	Công an quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
79.	Kế hoạch phối hợp phòng, chống trộm cướp viễn thông và buôn lậu hàng cấm qua mạng bưu chính.	Công an quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
80.	Tổ chức thực hiện công tác tuyển chọn và gọi công nhân nhập ngũ; thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2014.	Ban Chỉ huy Quân sự	Quý II, III	Phòng ban quận	Chỉ thị, Kế hoạch
81.	Kế hoạch tăng cường các biện pháp phòng cháy chữa cháy mùa khô năm 2014 và khoanh tuyến phòng cháy chữa cháy năm 2014.	Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
82.	Kế hoạch tiếp xúc giữa cán bộ chủ chốt của quận và nhân dân trên địa bàn năm 2014.	Văn phòng UBND quận	Quý I, III	Phòng ban quận	Kế hoạch
83.	Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân quận năm 2014	Văn phòng UBND quận	Tháng 12/2014	Phòng ban quận	Báo cáo
84.	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hàng tháng và nhiệm vụ trọng tâm tháng tiếp theo	Văn phòng UBND quận	Định kỳ hàng tháng	Phòng ban quận	Báo cáo

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 615/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Quy định Giải thưởng Môi trường
Thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BTNMT ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giải thưởng môi trường Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy định về công tác thi đua khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5710/TTr-TNMT-CCBVMT ngày 03 tháng 9 năm 2013 và Tờ trình số 8541/TTr-TNMT-CCBVMT ngày 18 tháng 12 năm 2013; ý kiến của Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) tại Công văn số 389/TĐKT-NV2 ngày 02 tháng 12 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Giải thưởng Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 4429/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch tổ chức Giải thưởng “Doanh nghiệp xanh” và Quyết định số 3422/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Giải thưởng “Doanh nghiệp xanh”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài Chính, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Đài Truyền hình Thành phố, Tổng biên tập Báo Sài Gòn Giải Phóng, Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về Giải thưởng Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 615/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định lĩnh vực, điều kiện, nguyên tắc, tiêu chí, thang điểm, hồ sơ, trình tự đề nghị xét tặng và tổ chức trao tặng Giải thưởng Môi trường cho tập thể, cá nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cá nhân: Là công dân Việt Nam hoặc công dân nước ngoài có năng lực hành vi dân sự, không trong thời gian bị tạm giam hoặc thi hành án theo quy định của pháp luật đang sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tập thể: Là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, đoàn thể, khu dân cư, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp trong nước và các tổ chức nước ngoài có tư cách pháp nhân, hoạt động hợp pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Phạm vi, hình thức và cơ cấu Giải thưởng

1. Giải thưởng Môi trường cho tập thể, cá nhân đang sinh sống và hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) được xét tặng và công bố hai (02) năm một lần.

2. Giải thưởng Môi trường là giải thưởng chính thức duy nhất của Chủ tịch Ủy

ban nhân dân thành phố trao tặng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Giải thưởng gồm 02 (hai) loại:

a) Giải thưởng cho cá nhân.

b) Giải thưởng cho tập thể: Chia làm 02 nhóm đối tượng.

- Đối tượng 1: Là giải thưởng dành cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Đối tượng 2: Là các tổ chức còn lại (Sở ngành, đoàn thể, tổ chức, khu dân cư, viện trường...).

4. Hình thức khen thưởng: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, kèm theo tiền thưởng (theo quy định hiện hành) và biểu trưng của giải.

5. Giải thưởng mỗi lần xét tặng được xem xét dựa trên thành tích bảo vệ môi trường của tập thể và cá nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng được các tiêu chí của Giải thưởng. Số lượng Giải thưởng cụ thể cho từng loại do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

6. Cơ cấu giải thưởng.

a) Giải cá nhân: Các cá nhân có nhiều thành tích nổi bật trong hoạt động bảo vệ môi trường.

b) Giải tập thể:

- Tập thể là các tổ chức xã hội: Các tập thể có nhiều đóng góp nổi bật cho hoạt động bảo vệ môi trường.

- Tập thể là các doanh nghiệp: Các doanh nghiệp có nhiều đóng góp nổi bật cho hoạt động bảo vệ môi trường.

Điều 5. Nguyên tắc xét tặng

1. Việc xét tặng Giải thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả và thành tích trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của cá nhân, tổ chức.

2. Giải thưởng ghi nhận và tôn vinh thành tích của tập thể, cá nhân đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường tính đến thời điểm xét tặng Giải thưởng.

3. Không xét tặng Giải thưởng cho tập thể và cá nhân đã được trao tặng Giải

thưởng Môi trường của thành phố hoặc Giải thưởng Môi trường Việt Nam của Bộ Tài nguyên và Môi trường ở lần trước liền kề trên cùng một lĩnh vực.

4. Không xem xét hồ sơ của tập thể, cá nhân đề nghị xét tặng Giải thưởng khi có đơn thư tố cáo vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan trong giai đoạn xét thưởng nếu việc kiểm tra và xác minh nội dung đơn thư phản ánh đúng sự thật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức được trao tặng

1. Tập thể, cá nhân đạt Giải thưởng được nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kèm theo tiền thưởng và biểu trưng của Giải thưởng.

2. Giải thưởng có giá trị trong thời gian 04 năm, sau thời gian 04 năm các tập thể, cá nhân này có quyền đăng ký tham gia xét chọn lại.

3. Tập thể, cá nhân đạt Giải thưởng được phép thông báo, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức giới thiệu khác; được sử dụng Biểu trưng của Giải thưởng trên sản phẩm, ấn phẩm của tập thể, cá nhân trong thời gian giá trị pháp lý của Giải thưởng tại mục 2 Điều 6 của Quy định này, được hưởng các chế độ ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.

4. Các tập thể, cá nhân đạt Giải thưởng Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh trong lần gần nhất sẽ được đề nghị xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong đợt gần nhất (nếu không vi phạm tại khoản 4, Điều 5 của Quy định này và các quy định pháp luật hiện hành tính từ tính từ thời gian đã được xét tặng).

5. Nghiêm cấm hành vi mua bán, cho thuê, cho mượn, tặng lại Giải thưởng, trừ việc đưa vào phòng truyền thống của đơn vị mà tập thể, cá nhân được trao giải là thành viên.

Chương II

LĨNH VỰC, ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ VÀ TRÌNH TỰ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 7. Lĩnh vực xét tặng Giải thưởng

1. Quản lý và bảo vệ Môi trường (Các Sở ngành, tổ chức, đoàn thể, cá nhân thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường, hoặc những lĩnh vực có liên quan).

2. Giáo dục, đào tạo, truyền thông về các lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Nghiên cứu và triển khai kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào lĩnh vực bảo vệ môi trường.

4. Triển khai các giải pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, giảm thiểu ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường.

Điều 8. Điều kiện xét tặng Giải thưởng

1. Đối với tập thể:

a) Có thành tích xuất sắc trong bảo vệ môi trường, giải quyết thành công ít nhất một vấn đề môi trường đặc thù hoặc thúc đẩy tiến bộ trong hoạt động bảo vệ môi trường hoặc xây dựng được các mô hình mới, hiệu quả thuộc một trong các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 7 của Quy định này;

b) Các trường hợp là doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh phải có thời gian hoạt động liên tục trên địa bàn thành phố từ 03 năm trở lên, không vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác của Việt Nam trong thời gian ít nhất 02 năm, tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng; Ngoài ra phải thỏa mãn các điều kiện quy định tại Điều 7 của Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao Giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Các trường hợp là các cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp cấp cơ sở; Ủy ban nhân dân các phường xã, khu dân cư, các phòng ban chuyên môn cần có sự xác nhận các thành tích nổi bật trong hoạt động bảo vệ môi trường hoặc giới thiệu của đơn vị chủ quản.

2. Đối với cá nhân:

a) Có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực bảo vệ môi trường hoặc thực hiện được các mô hình mới, hiệu quả thuộc một trong các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 7 của Quy định này;

b) Không vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật hiện hành trong vòng 2 năm trước khi đăng ký xét tặng Giải thưởng (áp dụng đối với trường hợp là cá nhân);

c) Tự nguyện đăng ký và được cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp phụ trách trên địa bàn thành phố xác nhận hoặc giới thiệu tham gia xét tặng Giải thưởng.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng gồm:

a) Văn bản đề nghị xét tặng Giải thưởng của tập thể, cá nhân.

b) Báo cáo thành tích gồm những nội dung chính sau:

- Các thông tin về tập thể, cá nhân.

- Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Môi trường theo Điều 7 của Quy định này.

- Những thành tích và những đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường;

c) Các tài liệu, ảnh, đĩa hình... chứng minh thành tích xuất sắc của cá nhân, tổ chức và kết quả áp dụng trong thực tiễn thuộc các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 7 của Quy định này (nếu có);

d) Hai ảnh (cỡ 3x4 cm) của cá nhân, biểu tượng (logo) của tập thể (đối với các doanh nghiệp).

đ) Đối với tổ chức là doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hồ sơ đính kèm thêm: bản sao quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, hoặc thông báo đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường, hoặc phiếu xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; văn bản xác nhận việc thực hiện các yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi dự án đi vào hoạt động chính thức (nếu có).

2. Tập thể, cá nhân phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin và kết quả được cung cấp trong hồ sơ.

Điều 10. Trình tự xét tặng Giải thưởng

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng gửi về đơn vị chủ trì theo kế hoạch tổ chức và xét chọn giải thưởng của các năm.

2. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, thẩm định sơ bộ hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn chỉnh trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

3. Tổ chức họp Hội đồng theo quy định tại Điều 12 của Quy định này.

4. Đơn vị chủ trì phối hợp Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định khen thưởng cho các cá nhân, tổ chức dựa trên kết quả thẩm định và chấm điểm của Hội đồng tư vấn xét tặng Giải thưởng.

Chương III

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 11. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng tư vấn xét tặng Giải thưởng

1. Chức năng: Hội đồng tư vấn xét tặng Giải thưởng (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là tổ chức giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xét chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường của Thành phố.

2. Nhiệm vụ: Xem xét, đánh giá và lựa chọn các cá nhân, tổ chức có thành tích nổi bật trong sự nghiệp bảo vệ môi trường của thành phố đề nghị Sở Nội vụ xem xét và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 12. Thành phần của Hội đồng

1. Hội đồng gồm: 01 (một) Chủ tịch Hội đồng, 01 (một) Phó chủ tịch Hội đồng, 01 (một) Ủy viên thư ký và các ủy viên khác. Số lượng thành viên của Hội đồng không ít hơn 09 người.

a) Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở, ngành hoặc nhà khoa học là lãnh đạo các trường, viện, trung tâm có uy tín, chuyên môn và kinh nghiệm trong lĩnh vực khoa học, xã hội có liên quan đến lĩnh vực xét tặng.

b) Ủy viên Hội đồng là đại diện các Sở, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan; đại diện Ủy ban nhân dân các quận - huyện; cán bộ kỹ thuật, quản lý hoặc nhà khoa học có uy tín và chuyên môn phù hợp có chuyên môn trong lĩnh vực xét tặng Giải thưởng.

c) Ủy viên thư ký là các cán bộ của cơ quan chủ trì và đơn vị phối hợp giúp việc cho Hội đồng;

2. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng

Điều hành các phiên họp của Hội đồng. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể dựa trên nguyên tắc thảo luận công khai giữa các thành viên Hội đồng. Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên tham dự. Quyết định của Hội đồng chỉ có giá trị khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng có mặt đồng ý.

3. Chế độ bồi dưỡng trách nhiệm:

Thành viên của Hội đồng được hưởng chế độ bồi dưỡng trách nhiệm khi tham gia các cuộc họp của Hội đồng theo quy định hiện hành.

Điều 13. Trách nhiệm Hội đồng

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức tham gia xét tặng Giải thưởng theo quy định của pháp luật.
2. Xây dựng kế hoạch, tiêu chí và thang điểm xét chọn cho từng hạng mục Giải thưởng; cùng tổ chức tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;
3. Thành lập Hội đồng với cơ cấu và thành phần theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Quy định này, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Ban chỉ đạo Giải thưởng.
4. Tổ chức họp thẩm định, xét chọn; thu thập các thông tin liên quan đến hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng. Tổ chức các đợt khảo sát, đánh giá, kiểm chứng các thông tin trong hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng hoặc gửi công văn lấy ý kiến của các bên.
5. Thực hiện trách nhiệm liên quan, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức phiên họp Hội đồng và thực hiện các nhiệm vụ khác theo đề nghị của Hội đồng.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 14. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của thành phố và tài trợ của các tổ chức khác (nếu có). Kinh phí được sử dụng để chi cho các hoạt động sau: Tuyên truyền phổ biến Giải thưởng, tổ chức xét chọn, tổ chức Lễ trao Giải thưởng...

Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí tài trợ được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 15. Thu hồi Giải thưởng

1. Căn cứ vào mức độ vi phạm của cá nhân, tổ chức có thể thu hồi Giải thưởng đã trao tặng trong các trường hợp sau:
 - a) Phát hiện có hành vi gian lận trong quá trình tham gia xét tặng Giải thưởng;
 - b) Các tập thể, cá nhân kể từ thời điểm được trao Giải thưởng vi phạm các quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của Giải thưởng.
2. Cơ quan chủ trì và Hội đồng tư vấn xét chọn giải thưởng có thể đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét thu hồi Giải thưởng; căn cứ vào kết quả họp Hội

đồng, lập danh sách các cá nhân, tổ chức đề nghị thu hồi Giải thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Ban chỉ đạo Giải thưởng.

Ban Chỉ đạo Giải thưởng sẽ được thành lập theo kế hoạch định kỳ tổ chức. Mọi hoạt động của Giải thưởng phải báo cáo Ban Chỉ đạo. Thành phần Ban Chỉ đạo Giải thưởng gồm:

- Trưởng Ban Chỉ đạo (01 người): Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.
- Phó Trưởng Ban Thường trực (01 người): Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Phó Trưởng ban (02 người): Tổng biên tập Báo Sài Gòn Giải Phóng, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố.
- Và các thành viên là Lãnh đạo các Sở ngành, đoàn thể liên quan.

2. Chủ trì thực hiện

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì (Trưởng ban tổ chức), phối hợp với Báo Sài Gòn Giải phóng (Phó ban tổ chức), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Đài Truyền hình Thành phố, Sở Tài chính và các Sở ngành, đoàn thể liên quan có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch và thành phần Ban chỉ đạo Giải thưởng Môi trường trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.
- Xây dựng kinh phí tổ chức, thành lập Hội đồng tư vấn xét tặng Giải thưởng (xây dựng tiêu chí, bộ hồ sơ tham gia Giải thưởng...), tổ chức tuyên truyền, tiếp nhận hồ sơ, tư vấn xét chọn và tổ chức Lễ trao Giải thưởng Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân cần kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 747/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố bãi bỏ thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý ngân sách nhà nước
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính
Thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4915/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 9847/TTr-STC-VP ngày 03 tháng 10 năm 2013 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 579/TTr-STP ngày 12 tháng 02 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố bãi bỏ 05 (năm) thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh, gồm:

1. Thủ tục Lập quyết toán ngân sách nhà nước (Mã số 064657);
2. Thủ tục Lập dự toán ngân sách nhà nước (Mã số 064628);
3. Thủ tục Lập, phân bổ và giao dự toán ngân sách địa phương (Mã số 063277);
4. Thủ tục Chi ngân sách cho các đơn vị, cá nhân (Mã số 063150);

5. Thủ tục Thẩm định và quyết toán chi vốn xây dựng cơ bản hằng năm (Mã số 063140);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Đính kèm Phụ lục Thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh./.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

STT	Số seri	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực Quản lý ngân sách nhà nước		
1	064657	Thủ tục Lập quyết toán ngân sách nhà nước
2	064628	Thủ tục Lập dự toán ngân sách nhà nước
3	063277	Thủ tục Lập, bổ sung và giao dự toán ngân sách địa phương
4	063150	Thủ tục Chi ngân sách cho các đơn vị, cá nhân
5	063140	Thủ tục Thẩm định và quyết toán chi vốn xây dựng cơ bản hàng năm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 760/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã
của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2014 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg
ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-BNV ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Bộ Nội vụ về ban hành Kế hoạch triển khai đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2015 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 96/TTr-SNV ngày 11 tháng 02 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2014 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã đạt chất lượng, hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Công an Thành phố, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố, Hiệu trưởng Trường Cán bộ Thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của Thành phố
Hồ Chí Minh năm 2014 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg
ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ**

*(Kèm theo Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Thực hiện Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2015 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh năm 2014 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội theo chức danh, vị trí làm việc đáp ứng yêu cầu công tác lãnh đạo, quản lý; điều hành và thực thi công vụ cho khoảng 1.000 cán bộ, công chức xã.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng phù hợp với đặc điểm địa bàn, tính chất công việc chuyên môn của cán bộ và từng chức danh công chức chuyên môn của xã đảm bảo nguyên tắc “vừa học, vừa làm” không làm ảnh hưởng đến hoạt động phục vụ của nhân dân và chính quyền xã.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng:

- Cán bộ chuyên trách xã.
- Công chức xã.

2. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng gồm các chuyên đề sau:

a) Bồi dưỡng về tư pháp, hộ tịch cho công chức Tư pháp - hộ tịch:

Kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật; Quản lý nhà nước về công tác tư pháp xã, thị trấn; Một số vấn đề về xử lý vi phạm hành chính ở xã, phường, thị trấn; Phổ biến, giáo dục pháp luật ở xã.

b) Bồi dưỡng về Tài chính - Kế toán cho công chức Tài chính - Kế toán:

Kiến thức tổng quan về Tài chính xã; Quản lý thu ngân sách và thu tài chính khác của xã; Quản lý chi ngân sách và thu tài chính khác của xã; Quản lý tài chính dự án do xã làm chủ đầu tư; Quản lý tài sản nhà nước tại xã.

c) Bồi dưỡng về văn hóa cho công chức Văn hóa - Xã hội:

Kiến thức quản lý nhà nước về các lĩnh vực: các hoạt động văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch.

d) Bồi dưỡng về xã hội cho công chức Văn hóa - Xã hội:

Kiến thức quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp), an toàn lao động, người có công, bảo trợ xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội.

đ) Bồi dưỡng các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã:

Kiến thức cơ bản về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị ở xã; Kiến thức và kỹ năng trong hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

e) Bồi dưỡng các chức danh chuyên trách Đảng, đoàn thể xã:

Kiến thức, kỹ năng cơ bản về tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị xã trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; Nghiệp vụ và các kỹ năng cần thiết trong công tác Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội ở xã.

g) Bồi dưỡng công tác văn phòng, thống kê cho công chức Văn phòng - thống kê:

Kiến thức về nghiệp vụ văn thư lưu trữ; nghiệp vụ thống kê; Nghiệp vụ quản trị văn phòng và văn hóa công sở.

3. Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng: Căn cứ vào nội dung tài liệu do các Bộ - ngành

chuyển giao, các sở - ngành, đơn vị liên quan biên soạn lại tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp với tình hình thực tế của Thành phố Hồ Chí Minh, gửi về Sở Nội vụ trước ngày 01 tháng 3 năm 2014.

4. Giảng viên giảng dạy các lớp bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách, công chức xã là các giảng viên nguồn đã được tham dự các lớp tập huấn do Bộ Nội vụ tổ chức và cán bộ, công chức của các sở - ngành được Ủy ban nhân dân Thành phố ra quyết định cử giảng dạy.

5. Thời gian mở lớp: Dự kiến mở các lớp từ quý I năm 2014.

6. Kinh phí: Từ Chương trình mục tiêu Quốc gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2011 - 2020 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Ủy ban nhân dân các huyện: Thông báo và giao nhiệm vụ cho các cán bộ, công chức xã tham dự các lớp theo đúng thông báo nhập học của Sở Nội vụ (100% cán bộ, công chức xã phải tham gia lớp học theo từng chức danh đang giữ). Số lượng và chất lượng học tập của cán bộ, công chức xã sẽ là cơ sở để đánh giá thi đua hàng năm đối với các huyện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở - ngành, đơn vị liên quan và các cơ sở đào tạo của Thành phố triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2014. Thông báo chiêu sinh cán bộ, công chức xã để mở các lớp bồi dưỡng theo thời gian quy định.

- Phối hợp với các sở - ngành, đơn vị liên quan thống nhất chương trình bồi dưỡng đối với từng đối tượng cán bộ, công chức xã, bố trí giảng viên giảng dạy theo chương trình đã được Bộ Nội vụ tổ chức tập huấn.

- Lập dự toán kinh phí mở các lớp theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Tổng hợp báo cáo kết quả tổ chức thực hiện về Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Nội vụ theo quy định.

2. Trường Cán bộ Thành phố:

- Tổ chức in ấn tất cả tài liệu các chương trình bồi dưỡng các chức danh cán bộ, công chức xã. Quản lý, cấp phát tài liệu cho học viên. Thanh toán kinh phí in ấn tài liệu.

- Căn cứ Quyết định số 1984/QĐ-BNV ngày 23 tháng 12 năm 2011, Quyết định 576/QĐ-BNV ngày 26 tháng 6 năm 2012, Quyết định số 298/QĐ-BNV ngày 03 tháng 4 năm 2012 và Quyết định 348/QĐ-BNV ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Bộ Nội vụ để biên soạn giáo trình cho các lớp bồi dưỡng cán bộ chuyên trách (Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng các đoàn thể của xã); bồi dưỡng chức danh công chức Văn phòng - Thống kê (nội dung về hành chính, văn phòng) và bố trí giảng viên đã được tập huấn để giảng lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức trên.

3. Sở Tài chính:

- Căn cứ Quyết định số 3094/QĐ-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính để biên soạn giáo trình cho các lớp bồi dưỡng công chức Tài chính - Kế toán xã và bố trí giảng viên đã được tập huấn để giảng lớp bồi dưỡng cho công chức trên.

- Thẩm định dự toán kinh phí mở lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của Sở Nội vụ và trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

4. Sở Tư pháp căn cứ Quyết định số 454/QĐ-BTP ngày 19 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tư pháp để biên soạn giáo trình cho các lớp bồi dưỡng cho công chức Tư pháp - Hộ tịch xã và bố trí giảng viên đã được tập huấn để giảng lớp bồi dưỡng cho công chức trên.

5. Cục Thống kê Thành phố căn cứ Quyết định 348/QĐ-BNV ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Bộ Nội vụ để biên soạn giáo trình cho các lớp bồi dưỡng cho công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã (nội dung về thống kê) và bố trí giảng viên đã được tập huấn để giảng lớp bồi dưỡng cho công chức trên.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ Quyết định số 4204/QĐ-BVHTTDL ngày 21 tháng 12 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quyết định số 838/QĐ-BLĐTBXH ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để biên soạn giáo trình cho các lớp bồi dưỡng cho công chức Văn hóa - Xã hội của xã và bố trí giảng viên đã được tập huấn để giảng lớp bồi dưỡng cho công chức trên.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của Thành phố

Hồ Chí Minh năm 2014 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và Thủ trưởng các sở - ngành liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện./.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 780/UBND-THKH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2014

Về điều chỉnh, bổ sung Quyết định
phân công công tác các thành viên
Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí
Minh nhiệm kỳ 2011-2016

Kính gửi: - Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố;
- Thủ trưởng các Sở, ban ngành thành phố;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện.

Ủy ban nhân dân thành phố xin điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Quyết định số 6039/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2013 về phân công công tác các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2011-2016 như sau:

1. Ở trang 5, dòng thứ 4 từ dưới lên, cụm từ “Công trình Khu tưởng niệm các Vua Hùng trong Công viên Lịch sử Văn hóa Dân tộc” được thay là “Công trình Dự án Công viên Lịch sử Văn hóa Dân tộc, quận 9”.

2. Ở trang 6, dòng thứ 3 từ trên xuống, bổ sung đơn vị “Sở Tư pháp, Cục Thi hành án Dân sự” vào mục d) Trực tiếp chỉ đạo Sở Tư pháp, Cục Thi hành án Dân sự, Sở Ngoại vụ,...

3. Ở trang 7, dòng thứ 16 từ trên xuống, cụm từ “Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và trực tiếp giải quyết những trường hợp khiếu nại, tố cáo có liên quan đến lĩnh vực được phân công.” được thay là “Giải quyết những trường hợp khiếu nại, tố cáo có liên quan đến lĩnh vực được phân công.”.

4. Ở trang 7, dòng thứ 17 từ dưới lên, cụm từ “đường hầm Thủ Thiêm” được thay là “Đường hầm sông Sài Gòn”.

5. Ở trang 8, dòng thứ 11 từ trên xuống, điều chỉnh cụm từ “Quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố trong nước” đưa vào cuối trang 8.

6. Ở trang 9, dòng thứ 10 từ trên xuống, bổ sung vào cuối câu cụm từ “dự án vớt và xử lý lục bình, rong, cỏ, rác thải nổi, bèo và các loại thực vật trên sông, kênh rạch trên địa bàn thành phố.”/.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng